BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 30 /2026/TT-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Nghị định 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông bao gồm: nhiệm vụ, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; nhiệm vụ, chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở; nhiệm vụ, chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với chức danh giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông (sau đây gọi chung là giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông) trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên, trường phổ thông nội trú, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường, lớp dành cho người khuyết tật (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Giáo viên theo quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và giáo viên giữ chức vụ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Thông tư này không áp dụng đối với giáo viên giảng dạy trong cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Nhiệm vụ của giáo viên tiểu học

1. Đối với hạng III

a) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch dạy học, giáo dục của nhà trường;

b) Chủ động xây dựng, thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học, giáo dục; tham gia xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục của tổ chuyên môn, theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp tiểu học;

c) Chịu trách nhiệm về chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) theo hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh và chất lượng, hiệu quả giáo dục học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường;

d) Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh được đánh giá chưa đạt;

đ) Thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của Ngành; hoàn thành đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; tự học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường; tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ, giáo dục hòa nhập;

g) Phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong việc giáo dục học sinh, thực hiện công tác tư vấn học sinh tiểu học;

h) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập, sinh hoạt chuyên môn và quản lý học sinh;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng III và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối với hạng II

Giáo viên tiểu học hạng II phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và chương trình giáo dục cấp tiểu học;

b) Chủ động thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh và yêu cầu của nhà trường, địa phương;

c) Tham gia giảng dạy các tiết dạy minh họa về các mô hình hoặc phương pháp dạy học mới hay phương pháp kiểm tra, đánh giá mới từ cấp trường trở lên; bồi dưỡng học sinh năng khiếu;

d) Chủ trì nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn hoặc chuyên đề ở tổ, khối chuyên môn; tham gia đánh giá, xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp trường trở lên; hoặc tham gia các các cuộc thi, hội thi của giáo viên từ cấp trường trở lên; hoặc hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi từ cấp trường trở lên trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

đ) Tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học; thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên cốt cán trường tiểu học;

e) Ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng II và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đối với hạng I

Giáo viên tiểu học hạng I phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì các hoạt động bồi dưỡng hoặc sinh hoạt chuyên môn hay chuyên đề của nhà trường hoặc hoặc tham gia đánh giá, xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp xã trở lên;

b) Tham gia biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học;

c) Tham gia bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học;

d) Hỗ trợ đồng nghiệp ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng I và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở

1. Đối với hạng III

a) Xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở;

b) Dạy học và giáo dục học sinh theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức;

c) Sử dụng các phương pháp dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, tích cực hóa các hoạt động của học sinh; thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định; tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh được đánh giá chưa đạt;

d) Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công; phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh;

đ) Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương và giáo dục hòa nhập theo phân công; hoặc tham gia các các cuộc thi, hội thi của giáo viên từ cấp trường trở lên; hoặc hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi từ cấp trường trở lên trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

e) Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

g) Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, giáo dục, học tập, sinh hoạt chuyên môn và quản lý học sinh;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng III và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối với hạng II

Giáo viên trung học cơ sở hạng II phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới từ cấp trường trở lên; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử;

b) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp trường trở lên; hoặc hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm;

c) Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh;

d) Tham gia ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi, kỳ thi của giáo viên hoặc học sinh do ngành Giáo dục chủ trì hoặc phối hợp tổ chức từ cấp xã trở lên;

đ) Ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, giáo dục, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng II và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đối với hạng I

Giáo viên trung học cơ sở hạng I phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Tham gia xây dựng tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên hoặc các tài liệu dạy học khác khi có yêu cầu của nhà trường hoặc cơ quan quản lý giáo dục;

b) Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp xã trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình;

c) Chủ trì triển khai, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai các chủ trương, nội dung đổi mới của Ngành; hoặc tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp xã trở lên;

d) Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi, kỳ thi của giáo viên hoặc học sinh do ngành Giáo dục chủ trì hoặc phối hợp tổ chức từ cấp tỉnh trở lên;

đ) Hỗ trợ đồng nghiệp ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng I và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông

1. Đối với hạng III

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông;

b) Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức;

c) Thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định;

d) Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công;

đ) Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, phụ đạo học sinh được đánh giá chưa đạt hoặc hướng dẫn thực tập sư phạm, hoạt động công tác xã hội trường học cho học sinh trung học phổ thông;

e) Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện công tác giáo dục hòa nhập trong phạm vi được phân công; hoặc tham gia tổ chức các hội thi, kỳ thi của giáo viên hoặc học sinh từ cấp trường trở lên;

g) Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

h) Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông trong giảng dạy, giáo dục, học tập, sinh hoạt chuyên môn và quản lý học sinh;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng III và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối với hạng II

Giáo viên trung học phổ thông hạng II phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên từ cấp trường trở lên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử;

b) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp trường trở lên;

c) Tham gia đánh giá ngoài hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên;

d) Tham gia ban giám khảo hội thi, kỳ thi giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên;

đ) Tham gia ra đề hoặc chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

e) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi, kỳ thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

g) Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh;

h) Ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, giáo dục, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng II và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đối với hạng I

Giáo viên trung học phổ thông hạng I phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này và các nhiệm vụ sau:

a) Tham gia xây dựng tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên hoặc các tài liệu dạy học khác khi có yêu cầu của nhà trường hoặc cơ quan quản lý giáo dục;

b) Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp tỉnh trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình;

c) Chủ trì các nội dung bồi dưỡng, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai chủ trương, nội dung đổi mới của ngành hoặc sinh hoạt chuyên đề từ cấp tỉnh trở lên;

d) Tham gia hoạt động đảm bảo chất lượng của nhà trường hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với giáo viên;

đ) Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi, kỳ thi của giáo viên hoặc học sinh do ngành giáo dục chủ trì hoặc phối hợp tổ chức từ cấp tỉnh trở lên;

e) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi, kỳ thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên;

g) Tham gia ra đề hoặc chấm thi hoặc hướng dẫn, bồi dưỡng học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên;

h) Hỗ trợ đồng nghiệp ứng dụng chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của hạng I và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tiêu chuẩn về đạo đức của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

Giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông đáp ứng các yêu cầu về đạo đức như sau:

1. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, tôn trọng và đối xử công bằng, đúng mực đối với học sinh; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, đồng nghiệp và cộng đồng; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc; công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của học sinh, chống bệnh thành tích; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

3. Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm; gương mẫu trước học sinh.

4. Thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo và tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục phổ thông và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Điều 7. Tiêu chuẩn về đạo đức

Giáo viên tiểu học phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 8. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với hạng III

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học, trừ trường hợp quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản này;

b) Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học;

c) Giáo viên giảng dạy môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), môn Ngoại ngữ, môn Tin học và Công nghệ phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

d) Giáo viên giảng dạy môn Tiếng dân tộc thiểu số phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

2. Đối với hạng II và hạng I

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;

b) Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất, môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), môn Ngoại ngữ, môn Tin học và Công nghệ, môn Tiếng dân tộc thiểu số phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Điều 9. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

1. Đối với hạng III

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học;

b) Nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học, điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục cấp tiểu học;

c) Áp dụng được phương pháp dạy học và giáo dục, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; phát hiện hoặc nhận diện được học sinh có năng khiếu, học sinh được đánh giá chưa đạt để tiếp tục bồi dưỡng;

d) Phát hiện được các vấn đề bất cập trong tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục và đề xuất được giải pháp khắc phục hoặc có năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu;

đ) Hiểu các đối tượng học sinh và nắm vững quy định về công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh; thực hiện lồng ghép hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục; hoặc phát hiện được biểu hiện bất thường của học sinh lớp phụ trách trong quá trình học tập và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

e) Thực hiện quy định về việc tạo dựng môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh sự chia sẻ và thể hiện cảm xúc; thực hiện các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực phù hợp với học sinh; thực hiện đầy đủ các quy định của nhà trường về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

g) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

h) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

2. Đối với hạng II

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai có hiệu quả vào nhiệm vụ được giao;

b) Điều chỉnh được kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục và hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

c) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh còn yếu; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh tiểu học;

d) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng hoặc chuyên đề bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn từ cấp tổ chuyên môn trở lên theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học;

đ) Thực hiện các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục; lồng ghép được các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

e) Có biện pháp xây dựng lớp học, trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

g) Tạo được mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội và đồng nghiệp trong giáo dục học sinh, tạo môi trường học tập giúp học sinh chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện;

h) Phát hiện được các vấn đề bất cập, đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng giảng dạy, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học; hoặc có năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với chuyên môn giảng dạy, giáo dục;

i) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

k) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp xã trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên.

3. Đối với hạng I

a) Có năng lực dẫn dắt chuyên môn; hướng dẫn, hỗ trợ, chia sẻ với đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, giáp dục; đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục học sinh; đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; chia sẻ về phương pháp, kinh nghiệm triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ vì sự tiến bộ của học sinh và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

b) Chủ trì, tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; hoặc biên tập, biên soạn, phát triển được chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học;

c) Tham gia đánh giá đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp trường trở lên; hoặc hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học;

d) Chia sẻ kinh nghiệm tư vấn, hướng dẫn học sinh tiến bộ trong hoạt động dạy học và giáo dục; hoặc kinh nghiệm hoặc biện pháp lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

đ) Chia sẻ biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; hoặc chia sẻ, hướng dẫn các biện pháp, giải pháp xử lí kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

e) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh;

g) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

h) Được công nhận là chiến sĩ thi đua từ cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp tỉnh trở lên.

Chương III

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

Điều 10. Tiêu chuẩn về đạo đức

Giáo viên trung học cơ sở phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 11. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với hạng III

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở; trừ trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản này;

b) Giáo viên dạy môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

c) Giáo viên giảng dạy môn Tiếng dân tộc thiểu số phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

2. Đối với hạng II và hạng I

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

Điều 12. Tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

1. Đối với hạng III

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở;

b) Hiểu chương trình giáo dục trung học cơ sở, nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với môn học, đối tượng học sinh trung học cơ sở, điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục trung học cơ sở;

c) Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục, phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện vì sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học cơ sở; phát hiện học sinh được đánh giá chưa đạt để tiếp tục bồi dưỡng hoặc phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu;

d) Phát hiện được các vấn đề bất cập, đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học, giáo dục học sinh trung học cơ sở hoặc tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu;

đ) Hiểu được đối tượng học sinh trung học cơ sở và thực hiện quy định về công tác tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ học sinh; hoặc phát hiện được những biểu hiện bất thường của học sinh lớp phụ trách trong quá trình học tập và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

e) Xây dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh phát triển năng lực; thực hiện các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực phù hợp với học sinh;

g) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

h) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

2. Đối với hạng II

a) Điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và yêu cầu của ngành, địa phương;

b) Vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục, các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế;

c) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh trung học cơ sở;

d) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn hoặc chuyên đề từ cấp tổ chuyên môn trở lên theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trung học cơ sở;

đ) Có năng lực đề xuất và ứng dụng hiệu quả giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục học sinh hoặc tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với môn học; hoặc tham gia hướng dẫn, đánh giá thực tập sư phạm của sinh viên sư phạm;

e) Có biện pháp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở phù hợp hoặc lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

g) Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh, tạo môi trường cho học sinh trung học cơ sở chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập, rèn luyện và phát huy được năng lực, sở trường;

h) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

i) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp xã trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên.

3. Đối với hạng I

a) Hướng dẫn, hỗ trợ, chia sẻ với đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học; chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp dạy học, giáo dục; phương pháp đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học cơ sở;

b) Hướng dẫn, chia sẻ biện pháp về tư vấn và hỗ trợ vì sự tiến bộ của học sinh và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, hoặc phương pháp lồng ghép tư vấn, hướng nghiệp trong hoạt động dạy học và giáo dục;

c) Tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; hoặc tham gia biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh trung học cơ sở;

d) Tham gia đánh giá đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp trường trở lên; hoặc hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở;

đ) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh của nhà trường;

e) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

g) Được công nhận là chiến sĩ thi đua từ cấp tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp tỉnh trở lên.

Chương IV

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP CỦA GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Điều 13. Tiêu chuẩn về đạo đức

Giáo viên trung học phổ thông phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 14. Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với hạng III

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông; trừ trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản này;

b) Giáo viên dạy môn Âm nhạc, môn Mĩ thuật phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

c) Giáo viên giảng dạy môn Tiếng dân tộc thiểu số phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

2. Đối với hạng II

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

3. Đối với hạng I

a) Có bằng thạc sĩ trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

Điều 15. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

1. Đối với hạng III

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông;

b) Hiểu chương trình giáo dục trung học phổ thông, nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; xây dựng và thực hiện được kế hoạch

dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh trung học phổ thông, phù hợp với điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục trung học phổ thông; chuẩn bị, tổ chức dạy học, giáo dục theo quy định;

c) Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông; phát hiện học sinh có năng khiếu, học sinh được đánh giá chưa đạt để tiếp tục bồi dưỡng;

d) Có khả năng hướng dẫn học sinh trung học phổ thông nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ cấp trường trở lên; hoặc vận dụng các sáng kiến, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông;

đ) Hiểu biết về đặc điểm tâm lý, sinh lý của học sinh trung học phổ thông và nắm vững quy định về công tác tư vấn và hỗ trợ học sinh kịp thời; hoặc phát hiện sớm những biểu hiện bất thường của học sinh trong quá trình giảng dạy, giáo dục và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

e) Xây dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh chia sẻ và thể hiện cảm xúc; có biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực phù hợp với học sinh;

g) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

h) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

2. Đối với hạng II

a) Điều chỉnh được kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương;

b) Vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục; các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập vì sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế;

c) Có biện pháp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông; hoặc lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

d) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh trung học phổ thông;

đ) Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh, tạo môi trường cho học sinh trung học phổ thông chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập, rèn luyện và phát huy được năng lực, sở trường;

e) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn hay chuyên đề theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trung học phổ thông;

g) Có năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với môn học; hoặc hướng dẫn được học sinh tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoặc tham gia đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

h) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

i) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp cơ sở trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên.

3. Đối với hạng I

a) Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong xây dựng kế hoạch và giáo dục hoặc kinh nghiệm trong việc vận dụng hiệu quả phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; hoặc triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trung học phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục;

b) Có năng lực hướng dẫn, chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc sử dụng hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

c) Đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoặc hướng dẫn, đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên;

d) Biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh;

đ) Tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; hướng dẫn đồng nghiệp về kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm vận dụng phương pháp mới về đánh giá, dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông;

e) Hướng dẫn, chia sẻ biện pháp hiệu quả về tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và phương thức lồng ghép trong hoạt động dạy học và giáo dục;

g) Đề xuất, thực hiện và đánh giá đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp trường trở lên; hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục trung học phổ thông;

h) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh;

i) Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

k) Được công nhận là chiến sĩ thi đua từ cấp tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp tỉnh trở lên.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

1. Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp các hạng của giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được cấp trước ngày 31 tháng 12 năm 2026 theo quy định của pháp luật được xác định tương đương với chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tương ứng theo quy định tại Thông tư này.

2. Giáo viên trong cơ sở giáo dục phổ thông được tuyển dụng, tiếp nhận, thay đổi vị trí việc làm sang vị trí việc làm giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông trước ngày Thông tư này có hiệu lực

thi hành thì không yêu cầu đáp ứng tiêu chuẩn có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

3. Trường hợp được tuyển dụng, tiếp nhận, thay đổi vị trí việc làm sang vị trí việc làm giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Trường hợp đã có chứng chỉ bồi dưỡng quy định tại khoản 1 Điều này thì được xác định đáp ứng tiêu chuẩn có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông;

b) Trường hợp chưa có chứng chỉ bồi dưỡng quy định tại khoản 1 Điều này thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo quy định đối với cấp học trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày chương trình bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông có hiệu lực thi hành;

c) Sau 12 tháng kể từ ngày chương trình bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông có hiệu lực thi hành thì phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông theo quy định đối với cấp học.

4. Các trường hợp thuộc đối tượng tuyển dụng, tiếp nhận, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trong cơ sở giáo dục phổ thông theo đề án, kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30 tháng 6 năm 2026 thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

Việc xác định thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp tương đương đối với giáo viên thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

Điều 17. Điều khoản áp dụng

1. Một số trường hợp được xác định đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với giáo viên tiểu học bao gồm:

a) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Tin học và Công nghệ có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Tin học hoặc Công nghệ hoặc Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Tin học, Công nghệ, Kỹ thuật nông nghiệp, Kỹ thuật công nghiệp. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp

thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Nghệ thuật hoặc Âm nhạc hoặc Mỹ thuật hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Một số trường hợp giáo viên được xác định đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với giáo viên trung học cơ sở bao gồm:

a) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Lịch sử và Địa lý có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Lịch sử hoặc Địa lý hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Lịch sử, Địa lý. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Khoa học tự nhiên có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Khoa học tự nhiên hoặc Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Khoa học tự nhiên, Vật lý, Hóa học, Sinh học. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

c) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Công nghệ có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Công nghệ hoặc Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Công nghệ, Kỹ thuật công nghiệp, Kỹ thuật nông nghiệp. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

d) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Nghệ thuật hoặc Âm nhạc hoặc Mỹ thuật hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Một số trường hợp được xác định đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với giáo viên trung học phổ thông bao gồm:

a) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Công nghệ có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Công nghệ hoặc Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Công nghệ, Kỹ thuật công nghiệp, Kỹ thuật nông nghiệp. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Giáo viên được phân công giảng dạy môn Giáo dục kinh tế và pháp luật có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên về Giáo dục Công dân hoặc Giáo dục Chính trị hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Giáo dục Công dân, Giáo dục Chính trị. Trường hợp có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Nhiệm vụ theo từng hạng của chức danh giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông quy định tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư này là những công việc giáo viên thực hiện sau khi được bổ nhiệm chức danh ở hạng tương ứng và trong suốt thời gian giữ hạng của chức danh nếu được hiệu trưởng phân công. Hiệu trưởng có thể phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ của hạng cao hơn nếu giáo viên có khả năng thực hiện. Đối với những nhiệm vụ mà cơ sở giáo dục phổ thông không được giao hoặc không đủ điều kiện thực hiện thì hiệu trưởng quyết định việc quy đổi sang các nhiệm vụ khác có liên quan để làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

2. Trường hợp giáo viên phổ thông đã có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và bằng trung cấp trở lên các ngành đào tạo giáo viên hoặc có chứng chỉ, hoặc chứng nhận kiến thức, nghiệp vụ sư phạm, lý luận dạy học do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22 tháng 5 năm 2021 thì được xác định là có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm của cấp học đang giảng dạy theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp quy định tại tiêu chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được xác định là bằng cử nhân chuyên ngành đào tạo giáo viên hoặc bằng cử nhân chuyên ngành không thuộc ngành đào tạo giáo viên mà trong chương trình đào tạo của chuyên ngành đó có các môn học hoặc học phần (thuộc khối kiến thức chuyên

ngành) đảm bảo yêu cầu giảng dạy môn học cụ thể trong Chương trình giáo dục phổ thông. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý cơ sở giáo dục quyết định hoặc phối hợp với cơ sở đào tạo (nơi cấp bằng) để xác định tính phù hợp của bằng cử nhân với môn học cụ thể trong Chương trình giáo dục phổ thông.

4. Đối với các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông chưa có mã ngành đào tạo giáo viên thì người đứng đầu cơ sở giáo dục phân công giáo viên hiện có và cử giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp để đảm bảo đạt tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy môn học được phân công.

5. Trước ngày 30 tháng 5 năm 2023, trường hợp giáo viên đã có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên, hoặc có bằng cử nhân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm được phân công giảng dạy môn học khác với chuyên ngành được đào tạo và được người đứng đầu cơ sở giáo dục đánh giá đạt tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để giảng dạy môn học được phân công thì được xác định đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và được bổ nhiệm chức danh, xếp lương của vị trí việc làm giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tương ứng theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2030, các trường hợp quy định tại khoản này phải hoàn thành tiêu chuẩn trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu môn học giảng dạy theo quy định của Chính phủ.

Điều 19. Trách nhiệm thực hiện

1. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Thông tư này; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông căn cứ vào chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông:

a) Bố trí, phân công, giao nhiệm vụ cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo vị trí việc làm tương ứng với chức danh giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông;

b) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền quản lý về công tác quản lý, phát triển giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2026.

2. Việc đánh giá giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và đánh giá hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông tiếp tục được thực hiện cho đến hết năm học 2025 - 2026.

3. Quyết định lựa chọn, phê duyệt danh sách giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán của cấp có thẩm quyền tiếp tục có hiệu lực thi hành; hoạt động, chế độ, chính sách (nếu có) đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán tiếp tục được thực hiện cho đến khi có quy định mới.

4. Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ các thông tư sau kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

b) Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 10, khoản 11, khoản 13 Điều 3; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 9 Điều 4 của Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 tháng 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

c) Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 10 của Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 tháng 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

d) Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 10 của Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 tháng 2021 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

đ) Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 10 của Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 tháng 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp

lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

5. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Như khoản 5 Điều 15;
- Công báo CP;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng PLQG; CSDLQG về VBPL;
- Cổng TTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, PC, NGCBQLGD (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phạm Ngọc Thưởng